

**MÀM NON ĐÔ THỊ VIỆT
HÙNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC, LAO
ĐỘNG HỢP ĐỒNG**

Tháng: 10 /2025

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXSNV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
I	Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc UBND xã, phường						
1	Trần Thị Hoàng Lâm	88	98				
2	Cấp phó						
2.1	Tạ Thị Thanh Vân	88	85		X		
2.2	Đặng Thị Lệ Chi	90	87	X			
II	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị thuộc xã, phường						
1	Vũ Thị Thu Loan	90	85	X			
2	Nguyễn Thị Giang	85	85		X		
3	Nguyễn Thị Huyền Trang	87	84		X		
4	Nguyễn Thị Thu Hằng	85	85		X		
5	Nguyễn Thị Phương Thảo	84	84		X		

6	Nguyễn Thùy Linh	85	85		X		
7	Đinh Thị Lan Anh	65	82			X	
8	Nguyễn Thị Xuân Quỳnh	65	82			X	
9	Nguyễn Thị Đào	88	84		X		
10	Vương Ánh Tuyết	95	82	X			
11	Trần Thị Trang	77	77		X		
12	Trần Thị Hải	90	85	X			
13	Nguyễn Thị Phương Bình	79	83		X		
14	Đỗ Cẩm Nhung	90	80	X			
15	Nguyễn Thị Xuân	87	82		X		
16	Trần Thị Thùy Dương	90	86	X			
17	Phạm Thị Thúy Nga	85	85		X		
18	Vương Bích Thủy	90	85	X			
19	Bùi Quỳnh Anh	88	85		X		
20	Đoàn Thị Loan	90	81	X			

21	Trương Thị Thu Hà	87	82		X		
22	Nguyễn Thị Hương Trang	88	85		X		
III	Lao động hợp đồng công tác tại các cơ quan, đơn vị						
1	Trần Thị Nhung	90	80	X			
2	Trần Đức Tuấn	84	80		X		
3	Nguyễn Anh Toàn	82	80		X		
4	Nguyễn Huy Siêu	80	80		X		
5	Trần Long Giang	90	80	X			
6	Nguyễn Thị Liên	90	80	X			
7	Nguyễn Thị Nga	80	80		X		
8	Chử Thị Xuân	82	80		X		
9	Khúc Thị Nhiên Hạnh	80	80		X		
10	Nguyễn Khánh Linh	87	82		X		
11	Vũ Thị Lệ	82	82		X		
12	Hoa Tường Vân	90	84	X			
13	Lò Thị Tuyết	87	85		X		
14	Trần Duy Long	87	87		X		

15	Đỗ Thị Ngọc Linh	85	80		X		
16	Nguyễn Thị Thanh Nhân	87	85		X		
17	Đặng Thị Kim Oanh	87	84		X		
18	Âu Thu Hiền	80	80		X		
19	Hà Thị Thuý Hằng	80	80		X		

NGƯỜI LẬP BIỂU

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ